

Thủ tục hải quan đối với hàng hóa lạc tuyến quốc tế (hàng hóa từ nước này lạc tuyến sang nước khác)

- Trình tự thực hiện:

- + Bước 1: Doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ chuyển phát nhanh quốc tế có văn bản đề nghị được chuyển hàng hóa lạc tuyến;
- + Bước 2: Chi cục Hải quan tiếp nhận Tờ khai tài liệu chứng từ theo bản giấy hoặc định dạng điện tử nếu đã nối mạng với cơ quan Hải quan và kiểm tra hồ sơ; đối chiếu các nội dung kê khai.
- + Bước 3: Xác nhận thông quan và lưu giữ hồ sơ theo quy định.

- Cách thức thực hiện:

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

* Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị được chuyển hàng hóa lạc tuyến đến nước có địa chỉ ghi trên vận tải đơn và danh sách hàng hóa lạc tuyến;
- Đăng ký tờ khai vận chuyển độc lập đối với hàng hóa lạc tuyến quốc tế theo quy định tại Điều 17 Thông tư số 191/2015/TT-BTC (Tờ khai Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 38/2015/TT-BTC).

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ

- Thời hạn giải quyết:

Theo quy định tại Điều 23 Luật Hải quan:

- + Tiếp nhận, đăng ký, kiểm tra hồ sơ hải quan ngay sau khi người khai hải quan nộp, xuất trình;
- + Hoàn thành kiểm tra hồ sơ chậm nhất là 02 giờ làm việc kể từ thời điểm cơ quan hải quan tiếp nhận đầy đủ hồ sơ hải quan;
- + Hoàn thành kiểm tra thực tế hàng hóa chậm nhất là 08 giờ làm việc kể từ thời điểm người khai hải quan xuất trình đầy đủ hàng hóa cho cơ quan hải quan, trường hợp được gia hạn thì thời gian tối đa không quá 02 ngày.

- **Đối tượng thực hiện:** Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ chuyển phát nhanh quốc tế.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Hải quan.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): không

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Hải quan.

d) Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Thông quan hàng hóa

- **Phí, lệ phí:** Không

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Mẫu số HQ 01 -TKTLCT Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 191/2015/TT-BTC

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

+ Nghị định số 187/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế và các hoạt động đại lý mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hóa với nước ngoài;

Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan.

+ Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính quy định thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

+ Thông tư số 191/2015/TT-BTC ngày 24/11/2015 của Bộ Tài chính quy định thủ tục hải quan đối với hàng hóa XK, NK, QC gửi qua dịch vụ chuyển phát nhanh quốc tế

CƠ QUAN CHỦ QUẢN
CƠ QUAN BAN HÀNH VĂN BẢN

Mẫu số HQ 01-TKTLCT

Số:/TK-CQBHVB

TỜ KHAI

Tài liệu, chứng từ không có giá trị thương mại

(sử dụng cho hàng hóa nhóm 1)

STT	Số vận đơn (nếu có)	Họ tên, địa chỉ, số CMND (nếu có)		Tên hàng	Mã số hàng	Xuất xứ	Số kiện	Trọng lượng	Lệ phí	Ghi chú
		Người gửi	Người nhận							

Xác nhận kết quả kiểm tra:

..... ngày tháng năm 20....

CÔNG CHỨC HẢI QUAN

(ký, đóng dấu công chức)

..... ngày tháng năm 20....

CÔNG TY CHUYÊN PHÁT NHANH

(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú: Nếu hàng hóa xuất khẩu thì gạch bỏ chữ nhập khẩu và ngược lại